

Số: 569/2023/QĐ-TA

Thành phố Thủ Đức, ngày 26 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hà Văn Đoàn

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mến - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức (địa chỉ số 18 Đường số 6, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) và điểm cầu thành phần: Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 (địa chỉ: Ấp 3, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh), tiến hành mở phiên họp trực tuyến giải quyết hồ sơ thụ lý số 561/2023/TLST-HC ngày 20 tháng 10 năm 2023 về việc “Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số 457/2023/QĐ-TA ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với:

Ông: Trường Văn L; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 2004; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 9/12;

CCCD số: 089204010***

Hộ khẩu thường trú: xã Q, huyện A, tỉnh A1.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Trương Văn T và bà: Nguyễn Thị P.

(Ông Trường Văn L có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lý Hồ Nhựt Hoàng - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Ông Phạm Quốc Phong – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Ngày 29/7/2023, Công an phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính đối với ông Trường Văn L. Do ông L có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường Bình Chiểu đã đưa ông L đến Trạm y tế phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức xét nghiệm. Kết quả xét nghiệm xác định ông L dương tính với chất ma túy. Vì vậy, Công an phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua xác minh, ông L không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên ngày 20/10/2023, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức đã có văn bản số 1282/ĐN - CNBB đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên ý kiến, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trường Văn L, thời gian từ 15 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị ông Trường Văn L thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ việc cho đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo luật định. Đồng thời, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, có cơ sở xác định:

Ông Trường Văn L có hành vi vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện vào ngày 29/7/2023. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Trạm y tế phường Bình Chiểu, Trung tâm y tế thành phố Thủ Đức ngày 29/7/2023 đã xác định ông L dương tính với chất ma túy và Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 (nay là Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2), thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/8/2023 kết luận ông L có nghiện ma túy.

Căn cứ Kết quả xác minh của Công an phường B, thành phố T, tỉnh B và Công an xã Q, huyện A, tỉnh A1 thì ông L không có nơi cư trú ổn định. Đồng thời, ông L không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Từ những nhận định trên, Tòa án xét thấy có đủ cơ sở kết luận ông L không có nơi cư trú ổn định, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông L là có cơ sở.

Xét thấy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông L đã được thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền, thời hạn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện ma túy của ông Trường Văn L không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn vi phạm trật tự, an toàn xã hội, nghiện ma túy là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian thích hợp để ông L được cai nghiện, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Điều 105, Điều 106, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Điều 3, Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 18; Điều 20; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trường Văn L tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức (trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày 29/7/2023.

Trong thời gian chấp hành cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Trường Văn L có quyền khiếu nại; Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Thủ Đức, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2; Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và XH thành phố Thủ Đức;
- Trưởng Công an thành phố Thủ Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Văn Đoàn

Đ 3, 8, 9, 18, 20, 23, 24, 25, 30, 31, 32 pháp lệnh số 03